

KẾ HOẠCH

Kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2023

Thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị; Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW, ngày 10/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị (gọi tắt là Quy định số 124-QĐ/TW và Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW); Công văn số 1120-CV/TU, ngày 24/11/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc thực hiện *kiểm điểm, đánh giá chất lượng tập thể, cá nhân năm 2023*.

Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trên địa bàn huyện năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Thực hiện nghiêm ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy tại Công văn số 1217-CV/HU, ngày 30/10/2023 “V/v thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị” và Công văn số 1215-CV/HU, ngày 30/10/2023, “V/v bổ sung và lượng hóa một số tiêu chí cơ bản trong đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm” (có các văn bản kèm theo).

2. Kiểm điểm tự phê bình, phê bình và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2023 để các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo địa phương, cơ quan, đơn vị và từng cá nhân tự đánh giá nhìn nhận mình, từ đó đề ra chủ trương, giải pháp phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ; làm căn cứ để thực hiện các nội dung về công tác cán bộ; góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên.

3. Trong kiểm điểm phải khắc phục tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm, thực hiện nghiêm việc tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng, đánh giá, xếp loại đảng viên gắn với việc tu dưỡng, rèn luyện, nêu gương của cán bộ,

đảng viên. Lấy kết quả kiểm điểm của tập thể làm cơ sở để kiểm điểm cá nhân, lấy kết quả kiểm điểm của cá nhân để bổ sung, hoàn chỉnh kiểm điểm của tập thể. Thực hiện đánh giá liên tục, đa chiều, theo tiêu chí, bằng sản phẩm cụ thể, có sự so sánh giữa các vị trí tương đương; gắn đánh giá, xếp loại chất lượng của cá nhân với tập thể và với kết quả thực hiện nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

Những nơi có biểu hiện mất đoàn kết, vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, biểu hiện lợi ích nhóm, tham nhũng, tiêu cực, dư luận bức xúc, có biểu hiện suy thoái "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" thì xem xét, gợi ý, chỉ đạo kiểm điểm làm rõ trách nhiệm, chấn chỉnh, xử lý và xây dựng kế hoạch sửa chữa, khắc phục ngay; đồng thời, chú trọng kiểm tra, giám sát việc sửa chữa, khắc phục khuyết điểm của cấp ủy cấp dưới và tổ chức, cá nhân có liên quan.

4. Các cấp ủy, tổ chức đảng, trước hết là người đứng đầu cần chịu trách nhiệm cụ thể hóa các nội dung Quy định số 124-QĐ/TW, Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW và các văn bản có liên quan để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm, phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương, cơ quan, đơn vị. nêu cao tinh thần trong chỉ đạo, chủ trì kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý nơi mình công tác, sinh hoạt, được phân công phụ trách. Quá trình kiểm điểm, đánh giá, xếp loại phải thực chất, dân chủ, khách quan, bảo đảm tính chiến đấu của cấp ủy, tổ chức đảng; làm rõ những hạn chế, khuyết điểm của tập thể gắn với trách nhiệm cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu; làm rõ trách nhiệm cá nhân trong việc khắc phục chưa triệt để hoặc tái xảy ra hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra tại các kỳ kiểm điểm trước. Thông qua kiểm điểm, các cấp ủy, tổ chức đảng chủ động phát hiện sớm, từ xa và đấu tranh ngăn chặn những biểu hiện suy thoái "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", tham nhũng, tiêu cực và có biện pháp xử lý nghiêm túc, chấn chỉnh kịp thời những sai phạm.

5. Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân ở cấp mình; đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở tổ chức đảng cấp dưới.

6. Việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân được tiến hành trước khi tổng kết năm của tổ chức, cơ quan, đơn vị. Thực hiện nghiêm việc xếp loại tập thể, cá nhân "Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ" không vượt quá 20% tập thể, cá nhân xếp loại "Hoàn thành tốt nhiệm vụ".

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG KIỂM ĐIỂM, PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

1. Quy định chung: Nguyên tắc; nội dung; cách thức kiểm điểm; khung tiêu chí đánh giá; phương pháp, quy trình đánh giá xếp loại; tiêu chí xếp loại; trách nhiệm, thẩm quyền; thông báo và sử dụng kết quả; quản lý hồ sơ và một số nội dung khác thực hiện theo đúng Quy định số 124-QĐ/TW và Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW và Công văn số 1120-CV/BTCTU, ngày 24/11/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy.

2. Về một số nội dung cụ thể:

(1) Đối tượng, nội dung, thành phần các hội nghị kiểm điểm và thẩm quyền đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân: Thực hiện theo **Phụ lục 1**.

(2) Nội dung kiểm điểm tập thể, cá nhân: Thực hiện theo **Phụ lục 2**.

(3) Thời gian và trình tự tổ chức kiểm điểm: Thực hiện theo **Phụ lục 3**.

(4) Mẫu báo cáo kiểm điểm tập thể và cá nhân: Thực hiện theo **Mẫu 1, Mẫu 2A, Mẫu 2B**.

3. Một số lưu ý:

3.1. Riêng đối với các trường THCS, Tiểu học, Mầm non công lập thuộc huyện:

- Kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên theo hướng dẫn của Đảng ủy xã, thị trấn.

- Kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2023 báo cáo theo kết quả đánh giá năm học 2022-2023 gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

Giao phòng Giáo dục và Đào tạo huyện tổng hợp, đề xuất và báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) **xong trước ngày 18/12/2023**.

3.2. Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

3.3. Cấp ủy, tổ chức đảng mới được thành lập, chia tách, sáp nhập, cán bộ, lãnh đạo quản lý được bổ nhiệm chức vụ chưa đủ 6 tháng tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại vẫn tiến hành kiểm điểm theo quy định, nhưng không đánh giá, xếp loại. Các tổ chức đảng mới được chuyển giao, tiếp nhận trong năm thì lấy ý kiến đánh giá, nhận xét của cấp ủy cấp trên trực tiếp (nơi chuyển giao) làm cơ sở để đánh giá, xếp loại ở nơi mới tiếp nhận.

3.4. Tổ chức đảng chỉ có bí thư hoặc bí thư và phó bí thư; tập thể lãnh đạo, quản lý có dưới 03 thành viên thì kiểm điểm ở tổ chức đảng, tập thể cơ quan, đơn vị.

3.5. Đảng viên nghỉ ốm với tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên hoặc đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm được căn cứ vào kết quả làm việc thực tế của năm đó.

3.6. Đảng viên đang sinh hoạt đảng tạm thời thì kiểm điểm, đánh giá, xếp loại ở nơi sinh hoạt đảng chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời gửi chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

3.7. Đảng viên chuyển công tác có thời gian sinh hoạt đảng ở tổ chức đảng trước đây từ 6 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của tổ chức đảng trước đây gửi về tổ chức đảng đang sinh hoạt để làm căn cứ đánh giá, xếp loại.

III. TIẾN ĐỘ, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân huyện, các cơ quan, cá nhân có thẩm quyền hoàn thành việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức **trước ngày 15/12/2023.**

2. Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy phối hợp tham mưu, đề xuất về những tập thể, cá nhân cần gọi ý kiểm điểm và lý do gọi ý kiểm điểm gửi về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) **trước ngày 29/11/2023.**

3. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện cho ý kiến đánh giá, xếp loại đối với cán bộ diện Huyện ủy quản lý hiện là: Đại biểu HĐND huyện; Trưởng, Phó các Ban HĐND huyện; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Chủ tịch, Phó chủ tịch HĐND các xã, thị trấn năm 2023, báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) **trước ngày 25/12/2023.**

4. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo việc “Đánh giá và phân loại mức độ thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao đối với người đứng đầu phòng, ngành, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn năm 2023”, báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) **trước ngày 25/12/2023.**

5. Văn phòng Huyện ủy chủ trì thống kê, theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện nhiệm vụ theo Chương trình, Kế hoạch, các Kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy, báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) **trước ngày 25/12/2023.**

6. Ban Dân vận Huyện ủy chủ trì, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo việc đánh giá, xếp loại các địa phương, đơn vị trong việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở (gồm quy chế dân

chủ ở cơ sở và giám sát, phản biện xã hội) hằng năm, báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) **trước ngày 25/12/2023.**

7. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy cho ý kiến đánh giá, xếp loại đối với các tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy, tập thể lãnh đạo các phòng, ban, ngành và cung cấp thông tin về tình hình đơn thư, các hình thức kỷ luật đối với các tập thể và cá nhân các đồng chí cán bộ diện Huyện ủy quản lý năm 2023, báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) **trước ngày 25/12/2023.**

8. Các tổ chức đảng, đảng viên, tập thể lãnh đạo, quản lý các địa phương, cơ quan, đơn vị hoàn thành việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng xong **trước ngày 25/12/2023.** Các hồ sơ, báo cáo kết quả tổng hợp gửi về Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) **trước ngày 30/12/2023** gồm:

8.1. Đối với tập thể:

(1) Tờ trình; Kết quả xếp loại chất lượng đối với tập thể và cá nhân, tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên;

(2) Báo cáo kiểm điểm tập thể;

(3) Biên bản Hội nghị kiểm điểm;

(4) Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có)

(5) Khen thưởng của tập thể (nếu có);

8.2. Đối với các cá nhân lãnh đạo, quản lý diện Huyện ủy quản lý:

(1) Bản kiểm điểm cá nhân lãnh đạo, quản lý sau khi đã tiếp thu ý kiến tham gia;

(2) Bản kê khai tài sản;

(3) Bản bổ sung lý lịch hàng năm;

(4) Bản nhận xét của cấp ủy quản lý cùng cấp (Đảng ủy, Chi ủy...)

(5) Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có)

(6) Khen thưởng của cá nhân (nếu có); Đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền liên quan (Các đơn vị, sở, ban, ngành thành phố đánh giá, xếp loại theo ngành dọc); Được cấp có thẩm quyền công nhận có thành tích xuất sắc trong đổi mới sáng tạo, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ, có sản phẩm cụ thể (nếu có);

(7) Bản nhận xét đảng viên giữ mối liên hệ với cấp ủy nơi cư trú;

9. Giao Ban Tổ chức Huyện ủy hoàn thành việc tổng hợp kết quả, báo cáo Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý trước **ngày 05/01/2024.**

10. Ban Thường vụ Huyện ủy tiến hành kiểm điểm tập thể và cá nhân xong trước ngày 26/12/2023; gửi hồ sơ kiểm điểm của tập thể và cá nhân thuộc diện Thành ủy quản lý về Ban Tổ chức Thành ủy trước ngày 31/12/2023.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Kế hoạch này, cấp ủy các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy, lãnh đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện cụ thể ở địa phương, cơ quan, đơn vị mình theo thẩm quyền, đảm bảo tiến độ, thời gian và chất lượng việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng.

2. Ban Thường vụ Huyện ủy phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy viên Huyện ủy, lãnh đạo UBND huyện, Ủy viên UBND huyện dự và có trách nhiệm đôn đốc, chỉ đạo trực tiếp các đơn vị được phân công phụ trách (Riêng các đơn vị thuộc loại hình Nghị quyết 28-NQ/TU của Thành ủy giao đồng chí Trưởng ban Dân vận Huyện ủy cùng đồng chí lãnh đạo Ban Tổ chức Huyện ủy trực tiếp đôn đốc, chỉ đạo) tiến hành kiểm điểm đảm bảo đúng nội dung yêu cầu và thời gian quy định *(có bảng phân công kèm theo)*.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các địa phương, cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện xây dựng kế hoạch cụ thể hóa nội dung kiểm điểm ở địa phương, cơ quan, đơn vị và triển khai thực hiện, đồng thời hướng dẫn cấp dưới (nếu có) thực hiện việc kiểm điểm đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân lãnh đạo quản lý đáp ứng các yêu cầu và nội dung Kế hoạch này.

Khi tổ chức hội nghị kiểm điểm, các địa phương, cơ quan, đơn vị báo cáo đảng kí lịch tổ chức kiểm điểm và mời đại biểu tham dự, nắm tình hình và hướng dẫn, tham gia ý kiến theo **Phụ lục 1**.

4. Giao Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy về kiểm điểm tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy và cá nhân các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy năm 2023; báo cáo Thường trực Huyện ủy ban hành.

Giao Văn phòng Huyện ủy chủ trì, phối hợp các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy, các phòng, ban trực thuộc UBND huyện chuẩn bị dự thảo báo cáo kiểm điểm của tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy, báo cáo Thường trực Huyện ủy, gửi các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy trước hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày.

5. Giao các Ban xây dựng Đảng, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ phân công lãnh đạo, chuyên viên giúp Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy, lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện theo dõi giám sát và hướng dẫn các chi đảng bộ, cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện

kế hoạch đảm bảo tiến độ, chất lượng kiểm điểm và chịu trách nhiệm về quy trình, nội dung kiểm điểm tập thể, cá nhân các địa phương, đơn vị được phân công.

6. Giao Ban Tổ chức Huyện ủy trên cơ sở Hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, Ban Tổ chức Thành ủy và Kế hoạch này, tiếp tục hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, tiến độ. Chủ trì tổng hợp kết quả kiểm điểm, đề xuất, xin ý kiến đánh giá, xếp loại của các tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Huyện ủy quản lý để báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cấp ủy báo cáo về Thường trực Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) để kịp thời bỏ khuyết, chỉ đạo. / 

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức Thành ủy “để báo cáo”,
- Đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Thành ủy phụ trách Đảng bộ huyện “để báo cáo”,
- Thường trực Huyện ủy, Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND huyện,
- Các đồng chí Ủy viên BTV Huyện ủy, Ủy viên Huyện ủy,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Các phòng, ban, ngành, các đoàn thể chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp trực thuộc huyện,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Trần Thị Quỳnh Trang

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
HUYỆN ỦY AN DƯƠNG

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

An Dương, ngày 27 tháng 11 năm 2023.

PHÂN CÔNG CÁC ĐỒNG CHÍ ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY, PHÓ CHỦ TỊCH HĐND, UBND HUYỆN

Chỉ đạo việc kiểm điểm, đánh giá chất lượng tập thể, cá nhân năm 2023

(Kèm theo Kế hoạch số 96-KH/HU, ngày 27/11/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

TT tổng	STT	Tên tổ chức, cơ quan, đơn vị	Người chỉ đạo	Căn cứ phân công
1	1	Đảng ủy Quân sự	(1) Đ/c Trần Thị Quỳnh Trang, Ủy viên Thành ủy, Bí thư Huyện ủy	Theo Quy chế làm việc của BCH Đảng bộ huyện
2	1	Thường trực HĐND huyện	(2) Đ/c Trần Thị Bích Ngọc, Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy, Chủ tịch HĐND huyện	Thông báo số 553-TB/HU, ngày 06/7/2023 của BTV Huyện ủy
3	2	BTV Hội LHPN huyện		
4	3	BTV Hội Cựu chiến binh huyện		
5	4	BTV Hội Nông dân huyện		
6	5	BTV Huyện đoàn		
7	6	BTV Liên đoàn Lao động huyện		
8	7	Ban Thường trực UB MTTQ VN		
9	8	Chi bộ Dân vận		

TT tổng	STT	Tên tổ chức, cơ quan, đơn vị	Người chỉ đạo	Căn cứ phân công
10	1	Lãnh đạo UBND huyện	(3) Đ/c Phạm Việt Hùng, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện	Thông báo số 553-TB/HU, ngày 06/7/2023 của BTV Huyện ủy
11	2	Đảng bộ Công an		Quy chế làm việc của UBND huyện
12	3	Chi bộ Văn phòng HĐND&UBND huyện		
13	4	Chi bộ Thanh tra		
14	5	Chi bộ Toà án nhân dân		
15	6	Chi bộ Viện kiểm sát nhân dân		
16	7	Chi bộ Phòng Tài chính - Kế hoạch		
17	8	Chi bộ Phòng Nội vụ		
18	1	Đảng bộ xã Quốc Tuấn	(8) Đ/c Hoài Viết Thảo, UVBTVHU, Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng nhân dân huyện	Thông báo số 553-TB/HU, ngày 06/7/2023 của BTV Huyện ủy
19	2	Đảng bộ xã Đặng Cương		
20	3	Ban Pháp chế HĐND huyện		
21	4	Ban Kinh tế - xã hội HĐND huyện		

TT tổng	STT	Tên tổ chức, cơ quan, đơn vị	Người chỉ đạo	Căn cứ phân công
22	1	Ban Tổ chức Huyện ủy	(4) Đ/c Vũ Đức Thụy, UVBTV, Trưởng ban Tổ chức Huyện ủy, Trưởng ban Kinh tế - xã hội HĐND huyện	Thông báo số 553-TB/HU, ngày 06/7/2023 của BTV Huyện ủy
23	2	Đảng bộ xã Bắc Sơn		
24	3	Đảng bộ xã Nam Sơn		Bí thư Chi bộ Cơ quan Huyện ủy
25	4	Chi bộ Cơ quan Huyện ủy		
26	1	Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy	(5) Đ/c Phạm Hải Nam, UVBTV, Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy, Trưởng ban Pháp chế HĐND huyện	Thông báo số 553-TB/HU, ngày 06/7/2023 của BTV Huyện ủy
27	2	Đảng bộ xã Hồng Thái		
28	3	Đảng bộ xã Đồng Thái		
29	1	Ban Tuyên giáo HU	(6) Đ/c Nguyễn Văn Phúc, UVBTV, Trưởng ban Tuyên giáo Huyện ủy, Giám đốc Trung tâm Chính trị huyện	Thông báo số 553-TB/HU, ngày 06/7/2023 của BTV Huyện ủy
30	2	Trung tâm Chính trị huyện		
31	3	Đảng bộ thị trấn An Dương		
32	4	Đảng bộ xã Lê Lợi		
33	5	Đảng bộ Trường CD GTVT Trung ương 2		
34	6	Đảng bộ Trường THPT An Dương		
35	7	Đảng bộ Trường THPT Nguyễn Trãi		
36	8	Chi bộ Trường THPT Tân An		
37	9	Chi bộ Trường THPT An Hải		

TT tổng	STT	Tên tổ chức, cơ quan, đơn vị	Người chỉ đạo	Căn cứ phân công
38	1	Ban Dân vận Huyện ủy	(7) Đ/c Nguyễn Thị Tình, UVBTV, Trưởng ban Dân vận Huyện ủy	Thông báo số 553-TB/HU, ngày 06/7/2023 của BTV Huyện ủy
39	2	Đảng bộ xã Hồng Phong		
40	3	Đảng bộ xã An Hòa		
41	4	Đảng bộ CT TNHH MTV KTCT Thủy lợi An Hải		
42	5	Đảng bộ CTCP Cân HP		
43	6	Đảng bộ CTCP Đường sông số 8		
44	7	Đảng bộ CTCP Cơ khí chế tạo Hải Phòng		
45	8	Đảng bộ CTCP Ác quy tia sáng		
46	9	Chi bộ CTCP đầu tư Mỹ Phát		
47	10	Chi bộ CTCP thương binh đoàn kết		
48	11	Chi bộ CTCP CN TT Đông Á		
49	12	Chi bộ CTCP Lisemco3		
50	13	Chi bộ CTTNHH Phúc Tiến		
51	14	Chi bộ CTCP Xây dựng số 12		
52	15	Chi bộ CTCP Bảo vệ Trường Sơn		
53	16	Chi bộ CTCP XDTM Kim Sơn		
54	17	Chi bộ CTTNHH vận tải Tiến Mạnh		

TT tổng	STT	Tên tổ chức, cơ quan, đơn vị	Người chỉ đạo	Căn cứ phân công
55	1	Đảng bộ xã Tân Tiến	(9) Đ/c Lương Thế Quý, UVBTVHU, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân huyện	Thông báo số 553-TB/HU, ngày 06/7/2023 của BTV Huyện ủy
56	2	Đảng bộ xã Lê Thiện		Quy chế làm việc của UBND huyện
57	3	Đảng bộ Trung tâm y tế huyện		
58	4	Chi bộ Phòng Giáo dục & Đào tạo		
59	5	Chi bộ PGD Ngân hàng chính sách XH		
60	6	Chi bộ Phòng Tư pháp		
61	7	Chi bộ Phòng Văn hoá & Thông tin		
62	8	Chi bộ Phòng Y tế		
63	9	Chi bộ Phòng LĐTB&XH		
64	10	Chi bộ Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao		
65	11	Chi bộ Bảo hiểm xã hội		
66	12	Chi bộ Trung tâm GDNN-GDTX		
67	13	Đảng bộ Bệnh viện Y học cổ truyền		

TT tổng	STT	Tên tổ chức, cơ quan, đơn vị	Người chỉ đạo	Căn cứ phân công
68	1	Đảng bộ xã An Hưng	(10) Đ/c Lê Văn Cường, UVHU, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện	Thông báo số 553-TB/HU, ngày 06/7/2023 của BTV Huyện ủy
69	2	Đảng bộ xã An Hồng		Quy chế làm việc của UBND huyện
70	3	Chi bộ Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn		
71	4	Chi bộ Phòng Kinh tế - Hạ tầng		
72	5	Chi bộ Phòng Tài nguyên - Môi trường		
73	6	Chi bộ Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện		
74	7	Chi bộ Chi cục Thống Kê		
75	8	Chi bộ thi hành án		
76	1	Đảng bộ xã Đại Bản	(11) Đ/c Đỗ Hoàng Hải, UVBTHU, Chỉ huy trưởng BCH Quân sự huyện	Thông báo số 553-TB/HU, ngày 06/7/2023 của BTV Huyện ủy
77	1	Đảng bộ xã An Đồng	(12) Đ/c Võ Xuân Trọng, UVBTHU, Trưởng Công an huyện	Thông báo số 553-TB/HU, ngày 06/7/2023 của BTV Huyện ủy

Tổng cộng : 62 chi, đảng bộ + 15 tập thể

PHỤ LỤC 1

ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG, THÀNH PHẦN CÁC HỘI NGHỊ KIỂM ĐIỂM VÀ THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI ĐỐI VỚI TẬP THỂ, CÁ NHÂN

(ban hành kèm theo Kế hoạch số 96- KH/HU, ngày 27/11/2023 của BTV Huyện ủy)

Hội nghị	Nội dung hội nghị	Đối tượng kiểm điểm và đối tượng đánh giá, xếp loại		Thành phần tham gia hội nghị kiểm điểm		Thẩm quyền đánh giá, xếp loại
		Đối tượng kiểm điểm	Đối tượng được bỏ phiếu đề xuất (hoặc quyết định) mức xếp loại	Thành phần triệu tập dự và bỏ phiếu	Đại biểu dự chỉ đạo và giám sát	
I. CÁC CƠ QUAN LÃNH ĐẠO CẤP HUYỆN						
1. Ban Thường vụ Huyện ủy	1. Kiểm điểm và bỏ phiếu tự đánh giá, xếp loại tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy	Tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy		Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy	1. Đ/c UVBTV Thành ủy phụ trách Đảng bộ huyện; 2. Đại diện lãnh đạo, chuyên viên của Ban Tổ chức, UBKT, Văn phòng Thành ủy theo dõi Đảng bộ huyện	Ban Thường vụ Thành ủy
	2. Kiểm điểm các đ/c UVBTV và bỏ phiếu đánh giá, xếp loại các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy	Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy				
2. Thường trực HĐND huyện	1. Kiểm điểm và bỏ phiếu tự đánh giá, xếp loại tập thể Thường trực HĐND huyện	Tập thể Thường trực HĐND huyện		Các đồng chí Thường trực HĐND huyện (Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Trưởng các Ban HĐND huyện)	1. Đ/c UVBTV Thành ủy phụ trách Đảng bộ huyện; 2. Đại diện Thường trực HĐND thành phố; 3. Đại diện lãnh đạo, chuyên viên của Ban Tổ chức, UBKT, Văn phòng Thành ủy theo dõi Đảng bộ huyện; 4. Đại diện Thường trực Huyện ủy.	Ban Thường vụ Huyện ủy
	2. Kiểm điểm các đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch tịch HĐND huyện	Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND huyện	Không có			
3. Lãnh đạo UBND huyện	1. Kiểm điểm và bỏ phiếu tự đánh giá, xếp loại tập thể Lãnh đạo UBND huyện	Tập thể Lãnh đạo UBND huyện		Các đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện, Ủy viên UBND huyện	1. Đ/c UVBTV Thành ủy phụ trách Đảng bộ huyện; 2. Đ/c Ủy viên UBND thành phố phụ trách UBND huyện; 3. Đại diện lãnh đạo, chuyên viên của Ban Tổ chức, UBKT, Văn phòng Thành ủy theo dõi Đảng bộ huyện; 4. Đại diện Thường trực Huyện ủy; Thường trực HĐND huyện.	Ban Thường vụ Huyện ủy
	2. Kiểm điểm các đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện và bỏ phiếu đánh giá, xếp loại đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện (không phải là UVBTV Huyện ủy)	Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện	Phó Chủ tịch UBND huyện (không phải là UVBTV Huyện ủy)			Ban Thường vụ Thành ủy đánh giá, xếp loại Phó Chủ tịch UBND huyện
II. CÁC BAN, CƠ QUAN CỦA HUYỆN ỦY; CÁC BAN HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN						

Hội nghị	Nội dung hội nghị	Đối tượng kiểm điểm và đối tượng đánh giá, xếp loại		Thành phần tham gia hội nghị kiểm điểm		Thẩm quyền đánh giá, xếp loại
		Đối tượng kiểm điểm	Đối tượng được bỏ phiếu đề xuất (hoặc quyết định) mức xếp loại	Thành phần triệu tập dự và bỏ phiếu	Đại biểu dự chỉ đạo và giám sát	
1. Lãnh đạo các ban, cơ quan Huyện ủy	1. Kiểm điểm và bỏ phiếu tự đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị.	Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị		Các đồng chí cấp trưởng, cấp phó cơ quan, đơn vị	1. Đ/c UVBTV Huyện ủy phụ trách kiểm điểm của đơn vị; 2. Đại diện lãnh đạo, chuyên viên của các Ban xây dựng Đảng, VPHU	Ban Thường vụ Huyện ủy
	2. Kiểm điểm và bỏ phiếu đánh giá, xếp loại cấp trưởng, cấp phó (chuyên trách).	Các đồng chí cấp trưởng, cấp phó cơ quan, đơn vị	Các đồng chí lãnh đạo cấp trưởng, cấp phó chuyên trách (trừ đồng chí UVBTV Huyện ủy)			
	(Riêng đối với UBKT Huyện ủy: Kiểm điểm và bỏ phiếu đánh giá, xếp loại các đồng chí UVUBKT chuyên trách, trừ đồng chí UVBTV Huyện ủy).	Các đồng chí UVUBKT chuyên trách (trừ đồng chí UVBTV Huyện ủy).		(Riêng UBKT Huyện ủy bao gồm cả các đồng chí UVUBKT)		
2. Lãnh đạo các ban Hội đồng nhân dân huyện	1. Kiểm điểm và bỏ phiếu tự đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo các Ban HĐND huyện	Tập thể lãnh đạo các ban Hội đồng nhân dân huyện		Các đồng chí thành viên các ban HĐND huyện	1. Lãnh đạo HĐND phụ trách kiểm điểm đơn vị; 2. Đại diện lãnh đạo, chuyên viên các Ban xây dựng Đảng, VPHU	Ban Thường vụ Huyện ủy
	2. Kiểm điểm các đồng chí Trưởng ban, Phó ban HĐND huyện và bỏ phiếu đánh giá, xếp loại các đồng chí phó trưởng ban	Trưởng ban, Phó trưởng ban HĐND huyện	Phó trưởng ban HĐND huyện			
III. MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI HUYỆN						
1. Ban Thường trực MTTQ huyện	1. Kiểm điểm và bỏ phiếu tự đánh giá, xếp loại tập thể Ban Thường trực MTTQ	Tập thể Ban Thường trực		Các đồng chí Ủy viên Ban Thường trực	1. Đại diện Thường trực MTTQ thành phố; 2. Đại diện lãnh đạo, chuyên viên theo dõi Đảng bộ huyện của Ban Tổ chức, Ủy ban Kiểm tra, Văn phòng Thành ủy. 3. Đại diện Thường trực Huyện ủy; lãnh đạo, chuyên viên các Ban xây dựng Đảng, VPHU.	Ban Thường vụ Huyện ủy
	2. Kiểm điểm các đồng chí Ủy viên Ban Thường trực. Bỏ phiếu đánh giá, xếp loại các đồng chí lãnh đạo cấp trưởng, cấp phó đơn vị	Các đồng chí Ủy viên Ban Thường trực	Các đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBMTTQ			Ban Thường vụ Thành ủy đánh giá, xếp loại Chủ tịch UBMTTQ huyện
2. Ban thường vụ các tổ chức CT-XH huyện	1. Kiểm điểm và bỏ phiếu tự đánh giá, xếp loại tập thể Ban Thường vụ các tổ chức CT-XH	Tập thể Ban Thường vụ		Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ	1. Đ/c UVBTV Huyện ủy phụ trách; 2. Đại diện Thường trực Huyện ủy; lãnh đạo, chuyên viên các Ban xây dựng Đảng, VPHU.	Ban Thường vụ Huyện ủy
	2. Kiểm điểm các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ. Bỏ phiếu đánh giá, xếp loại các đồng chí lãnh đạo cấp trưởng, cấp phó đơn vị	Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ	Các đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch các tổ chức CT-XH; Bí thư, Phó Bí thư Huyện đoàn			

Hội nghị	Nội dung hội nghị	Đối tượng kiểm điểm và đối tượng đánh giá, xếp loại		Thành phần tham gia hội nghị kiểm điểm		Thẩm quyền đánh giá, xếp loại
		Đối tượng kiểm điểm	Đối tượng được bỏ phiếu đề xuất (hoặc quyết định) mức xếp loại	Thành phần triệu tập dự và bỏ phiếu	Đại biểu dự chỉ đạo và giám sát	
IV. ĐẢNG BỘ CÁC XÃ, THỊ TRẤN						
1. Ban Thường vụ đảng ủy	1. Kiểm điểm và bỏ phiếu tự đánh giá, xếp loại tập thể BTV đảng ủy	Tập thể ban thường vụ đảng ủy		Các đồng chí ủy viên ban thường vụ	1. Đ/c UVBTV, Ủy viên Huyện ủy phụ trách, theo dõi đảng bộ xã, thị trấn; 2. Đại diện lãnh đạo, chuyên viên các Ban xây dựng Đảng, Văn phòng Huyện ủy	Ban Thường vụ Huyện ủy
	2. Bỏ phiếu, đánh giá, xếp loại Đảng bộ	Không có	Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ			
	3. Kiểm điểm các đồng chí UVBTV và bỏ phiếu đánh giá, xếp loại các đồng chí UVBTV đảng ủy	Các đồng chí UVBTV đảng ủy	Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ			
2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, thị trấn	1. Kiểm điểm và bỏ phiếu tự đánh giá, xếp loại tập thể thường trực HĐND xã, thị trấn	Tập thể thường trực HĐND xã, thị trấn		Các đồng chí Thường trực HĐND xã, thị trấn (Chủ tịch, Phó chủ tịch trưởng các ban HĐND xã, thị trấn)	1. Đ/c UVBTV, UV Huyện ủy phụ trách, theo dõi đảng bộ xã, thị trấn; 2. Đại diện thường trực HĐND huyện; 3. Đại diện lãnh đạo, chuyên viên các Ban xây dựng Đảng, VPHU. 4. Đại diện lãnh đạo Đảng ủy xã, thị trấn.	BTV đảng ủy xã, thị trấn
	2. Kiểm điểm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và bỏ phiếu đánh giá, xếp loại Phó Chủ tịch HĐND (không là UVBTV đảng ủy)	Chủ tịch, phó chủ tịch HĐND xã, thị trấn	Phó chủ tịch HĐND xã, thị trấn (không là UVBTV đảng ủy)			BTV Huyện ủy đánh giá, xếp loại Phó chủ tịch HĐND xã, thị trấn
3. Lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã, thị trấn	1. Kiểm điểm và bỏ phiếu tự đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo UBND xã, thị trấn	Tập thể lãnh đạo UBND xã, thị trấn		Các đồng chí chủ tịch, phó chủ tịch UBND xã, thị trấn, Ủy viên UBND xã, thị trấn	1. Đ/c UVBTV, UV Huyện ủy phụ trách, theo dõi đảng bộ xã, thị trấn; 2. Đại diện lãnh đạo UBND huyện; 3. Đại diện lãnh đạo, chuyên viên các Ban xây dựng Đảng, VPHU 4. Đại diện lãnh đạo Đảng ủy xã, thị trấn.	BTV đảng ủy xã, thị trấn
	2. Kiểm điểm đồng chí chủ tịch, các phó chủ tịch UBND và bỏ phiếu đánh giá, xếp loại phó chủ tịch UBND xã, thị trấn (không là UVBTV đảng ủy).	Chủ tịch, phó chủ tịch UBND xã, thị trấn	Phó chủ tịch UBND xã, thị trấn (không là UVBTV đảng ủy)			BTV Huyện ủy đánh giá, xếp loại Phó chủ tịch HĐND xã, thị trấn
4. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, thị trấn	1. Kiểm điểm và bỏ phiếu tự đánh giá, xếp loại tập thể Ban Thường trực MTTQ	Tập thể Ban Thường trực		Các đồng chí Ủy viên Ban Thường trực	1. Đại diện Thường trực MTTQ huyện; 2. Đại diện lãnh đạo, chuyên viên các Ban xây dựng Đảng, VPHU. 3. Đại diện lãnh đạo Đảng ủy xã, thị trấn.	BTV đảng ủy xã, thị trấn
	2. Kiểm điểm các đồng chí Ủy viên Ban Thường trực, Bỏ phiếu đánh giá, xếp loại các đồng chí lãnh đạo cấp trường (không là UVBTVDU), cấp phó đơn vị	Các đồng chí Ủy viên Ban Thường trực	Các đồng chí Chủ tịch (không là UVBTVDU), Phó Chủ tịch UBMTTQ			Ban Thường vụ Huyện ủy đánh giá, xếp loại Chủ tịch UBMTTQ xã, thị trấn

Hội nghị	Nội dung hội nghị	Đối tượng kiểm điểm và đối tượng đánh giá, xếp loại		Thành phần tham gia hội nghị kiểm điểm		Thẩm quyền đánh giá, xếp loại
		Đối tượng kiểm điểm	Đối tượng được bỏ phiếu đề xuất (hoặc quyết định) mức xếp loại	Thành phần triệu tập dự và bỏ phiếu	Đại biểu dự chỉ đạo và giám sát	
5. Ban Thường vụ các tổ chức chính trị xã, thị trấn	1. Kiểm điểm và bỏ phiếu tự đánh giá, xếp loại tập thể Ban Thường vụ các tổ chức CT-XH	Tập thể Ban Thường vụ		Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ	1. Đại diện lãnh đạo Đảng ủy xã, thị trấn.	BTV đảng ủy xã, thị trấn
	2. Kiểm điểm các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ. Bỏ phiếu đánh giá, xếp loại các đồng chí lãnh đạo cấp trường, cấp phó đơn vị	Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ	Các đồng chí Chủ tịch, Phó Chủ tịch các tổ chức CT-XH; Bí thư, Phó Bí thư Đoàn			
6. Các tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ xã, TT	Đảng ủy xã, thị trấn xem xét đánh giá, xếp loại chất lượng					

V. CÁC ĐẢNG BỘ TRỰC THUỘC HUYỆN ỦY

1. Ban thường vụ đảng ủy	1. Kiểm điểm và bỏ phiếu tự đánh giá, xếp loại tập thể BTV đảng ủy	Tập thể ban thường vụ đảng ủy		Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ	1. Đ/c UVBTV Huyện ủy phụ trách đảng bộ ; 2. Đại diện lãnh đạo, chuyên viên các Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Huyện ủy	Ban Thường vụ Huyện ủy
	2. Bỏ phiếu, đánh giá, xếp loại Đảng bộ	Không có	Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ			
	3. Kiểm điểm và bỏ phiếu đánh giá, xếp loại các đồng chí UVBTV đảng ủy	Các đồng chí ủy viên ban thường vụ đảng ủy				
2. Ban chấp hành đảng bộ (nơi không có BTV ĐU)	1. Kiểm điểm và bỏ phiếu tự đánh giá, xếp loại tập thể BCH Đảng bộ; 2. Bỏ phiếu, đánh giá, xếp loại Đảng bộ	Tập thể ban chấp hành đảng bộ		Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ	1. Đ/c UVBTV Huyện ủy phụ trách đảng bộ; 2. Đại diện lãnh đạo, chuyên viên các Ban xây dựng Đảng, VPHU.	Ban Thường vụ Huyện ủy
	3. Kiểm điểm các đồng chí UVBCH và bỏ phiếu đánh giá, xếp loại đối với đồng chí Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy;	Các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ	Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy			
3. Các tổ chức đảng trực thuộc Đảng bộ cơ sở	Đảng ủy cơ sở xem xét đánh giá, xếp loại chất lượng					

Hội nghị	Nội dung hội nghị	Đối tượng kiểm điểm và đối tượng đánh giá, xếp loại		Thành phần tham gia hội nghị kiểm điểm		Thẩm quyền đánh giá, xếp loại
		Đối tượng kiểm điểm	Đối tượng được bỏ phiếu đề xuất (hoặc quyết định) mức xếp loại	Thành phần triệu tập dự và bỏ phiếu	Đại biểu dự chỉ đạo và giám sát	
VI. CÁC CHI BỘ TRỰC THUỘC HUYỆN ỦY						
1. Chi bộ (nơi có Chi ủy)	1. Kiểm điểm và bỏ phiếu tự đánh giá, xếp loại tập thể chi ủy	Tập thể chi ủy		Các đồng chí chi ủy viên	1. Đ/c UVBTW Huyện ủy phụ trách chi bộ ; 2. Đại diện lãnh đạo, chuyên viên các Ban xây dựng Đảng, VPHU.	Ban Thường vụ Huyện ủy
	2. Kiểm điểm các đồng chí Chi ủy viên và bỏ phiếu đánh giá, xếp loại các đồng chí Bí thư, Phó Bí thư chi bộ	Các đồng chí chi ủy viên	Bí thư, Phó Bí thư chi bộ			
	3. Kiểm điểm và bỏ phiếu tự đánh giá, xếp loại tập thể chi bộ	Tập thể chi bộ		Các đồng chí đảng viên		Chi bộ trực thuộc Huyện ủy đánh giá, XL đối với đảng viên
	4. Kiểm điểm các đồng chí đảng viên và bỏ phiếu đánh giá, xếp loại các đồng chí đảng viên	Các đồng chí đảng viên				
2. Chi bộ (nơi không có Chi ủy)	1. Kiểm điểm và bỏ phiếu tự đánh giá, xếp loại tập thể chi bộ	Tập thể chi bộ		Các đồng chí đảng viên	1. Đ/c UVBTW Huyện ủy phụ trách đảng bộ; 2. Đại diện lãnh đạo, chuyên viên các xây dựng Đảng, VPHU	Ban Thường vụ Huyện ủy
	2. Kiểm điểm các đồng chí đảng viên và bỏ phiếu đánh giá, xếp loại các đồng chí đảng viên, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ	Các đồng chí đảng viên	Các đồng chí đảng viên, Bí thư, Phó Bí thư chi bộ			Chi bộ trực thuộc Huyện ủy đánh giá, XL đối với đảng viên
VII. CÁC BAN, PHÒNG, BAN, NGÀNH, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP HUYỆN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG						
1. Lãnh đạo các ban, phòng, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp và tương đương (nếu có dưới 3 lãnh đạo, quản lý thì tổ chức kiểm điểm ở cơ quan, đơn vị)	1. Kiểm điểm và bỏ phiếu tự đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương	Tập thể lãnh đạo đơn vị cấp phòng và tương đương		Các đồng chí lãnh đạo cấp trường, cấp phó cơ quan, đơn vị cấp phòng và tương đương	1. Đồng chí UVBTW Huyện ủy hoặc lãnh đạo UBND huyện phụ trách kiểm điểm của đơn vị; 2. Đại diện lãnh đạo, chuyên viên các Ban xây dựng Đảng, VPHU, Phòng Nội vụ.	Ban Thường vụ Huyện ủy
	2. Kiểm điểm và bỏ phiếu đánh giá, xếp loại các đồng chí cấp trưởng, cấp phó cơ quan, đơn vị cấp phòng và tương đương	Các đồng chí lãnh đạo cấp trưởng, cấp phó cơ quan, đơn vị cấp phòng và tương đương	Các đồng chí lãnh đạo cấp trưởng, cấp phó cơ quan, đơn vị (trừ đồng chí UVBTW Huyện ủy)			

PHỤ LỤC 2
NỘI DUNG KIỂM ĐIỂM TẬP THỂ, CÁ NHÂN
(Kèm theo Kế hoạch số 96-KH/HU, ngày 27/11/2023 của BTV Huyện ủy)

A. YÊU CẦU

1. Nội dung kiểm điểm tập trung làm rõ những kết quả đạt được, khuyết điểm, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, giải pháp và thời gian khắc phục.

2. Nội dung đối với kiểm điểm tập thể, cá nhân được gợi ý cụ thể tại các Phần I, II dưới đây.

3. Ngoài những nội dung nêu trên (tại mục 1, 2), cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu, cá nhân phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm khi có dấu hiệu vi phạm; để xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng (nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ); biểu hiện “lợi ích nhóm”, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; có tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý bị kỷ luật, khởi tố; trì trệ, yếu kém, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

B. NỘI DUNG KIỂM ĐIỂM

I. TẬP THỂ (đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý)

1. Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc.

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong nghị quyết đại hội, kế hoạch, chương trình công tác năm được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt.

Trong đó cần chú ý kiểm điểm về một số nội dung quan trọng sau:

2.1. Việc quán triệt, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của cấp trên.

2.2. Kết quả thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm của địa phương, cơ quan, đơn vị; các chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm cần được lượng hóa, bằng sản phẩm cụ thể.

2.3. Một số chỉ tiêu cơ bản để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng gồm: kết quả phát triển tổ chức đảng, đảng viên, thực hiện các nghị quyết chuyên đề, thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, cải cách hành

chính, chỉ số hài lòng của người dân, có thành tích nổi bật, tinh thần đổi mới, sáng tạo, tiên phong đi đầu, thí điểm...

2.4. Kiểm điểm kết quả thực hiện một số tiêu chí cơ bản đã được Ban Thường vụ Huyện ủy bổ sung và lượng hóa trong đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm (tại **Công văn số 1215-CV/HU**, ngày 30/10/2023), gồm:

a) Nhóm các tiêu chí bắt buộc

(1) Các tiêu chí về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị: Kết nạp đảng viên; thành lập tổ chức đảng theo Nghị quyết số 28-NQ/TU (nếu có); kết quả thực hiện dân chủ cơ sở (nếu có).

(2) Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm:

- Đối với tổ chức đảng: Số chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành so với tổng số chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch; thu ngân sách (nếu có); chỉ số cải cách hành chính (nếu có); chỉ số hài lòng đối với sự phục vụ hành chính (nếu có); doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước và đóng bảo hiểm xã hội cho người lao động (nếu có).

- Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý: Số chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành so với tổng số chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch; chỉ số cải cách hành chính (nếu có); chỉ số hài lòng đối với sự phục vụ hành chính (nếu có); xếp loại của tổ chức cơ sở đảng.

- Đối với chỉ tiêu, nhiệm vụ do Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và Ủy ban nhân dân huyện giao (cho tổ chức đảng hoặc tập thể lãnh đạo, quản lý): Số chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành so với tổng số chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm (nếu có).

(3) Tiêu chí về khen thưởng trong năm: Các hình thức khen của Nhà nước; Chính phủ; Thành ủy, UBND thành phố, ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương và tương đương; cấp huyện và tương đương.

(4) Tiêu chí về kết quả khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được chỉ ra: Tỷ lệ về các hạn chế yếu kém đã được khắc phục so với tổng số hạn chế, yếu kém đã chỉ ra.

b) Nhóm các tiêu chí khuyến khích (điểm cộng)

(1) Giải phóng mặt bằng (đối với các xã, thị trấn)

(2) Việc triển khai thực hiện giải ngân vốn đầu tư công (đối với các xã, thị trấn)

(3) Thành lập tổ chức công đoàn và kết nạp đoàn viên công đoàn; thành lập tổ chức đoàn thanh niên, hội liên hiệp thanh niên và kết nạp đoàn viên, hội viên theo Nghị quyết số 28-NQ/TU so với chỉ tiêu được giao (nếu có).

3. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

4. Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

5. Việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước; những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có).

** Lưu ý: Khi kiểm điểm phải làm rõ trách nhiệm của tập thể và mỗi thành viên, nhất là người đứng đầu trong từng hạn chế, khuyết điểm của tập thể và đề ra biện pháp khắc phục có tính khả thi.*

II. CÁ NHÂN

1. Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

1.1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, phối hợp, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc; liên hệ các biểu hiện về suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, cụ thể gồm:

- *Tư tưởng chính trị:* Trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành, tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; việc học tập các nghị quyết, chỉ thị, tham gia các đợt sinh hoạt chính trị để nâng cao bản lĩnh, trình độ chính trị, nhân sinh quan cách mạng.

- *Phẩm chất đạo đức, lối sống:* Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc giữ gìn đạo đức, lối sống, phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên và quan hệ mật thiết với nhân dân; tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm và đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ý thức xây dựng địa phương, cơ quan, đơn vị và giữ gìn đoàn kết nội bộ.

- *Ý thức tổ chức kỷ luật:* Việc chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện quy định về những điều đảng viên không được làm và các nội quy, quy chế của địa

phương, cơ quan, đơn vị; các nguyên tắc, chế độ sinh hoạt đảng và đóng đảng phí theo quy định; trách nhiệm nêu gương của đảng viên; gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân và giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú.

- *Tác phong, lề lối làm việc*: Năng động, sáng tạo, quyết liệt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc; tinh thần hợp tác, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp.

- *Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa"*.

1.2. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

- Việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên, quyền hạn và trách nhiệm đối với các chức vụ công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể) theo quy định.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm cần được lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

- Trách nhiệm cá nhân liên quan đến kết quả, hạn chế, khuyết điểm ở lĩnh vực, địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình phụ trách.

* *Lưu ý*: Đối với đảng viên là công chức, viên chức và những người khác hưởng lương từ ngân sách nhà nước, khi kiểm điểm cần đi sâu làm rõ về khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao; tinh thần đổi mới, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm; ý thức, thái độ phục vụ nhân dân.

1.3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

1.4. Việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước; những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; (nếu có).

2. Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Kiểm điểm các nội dung tại **Khoản 1, Mục II** và các nội dung sau:

2.1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

Trong đó cần chú ý kiểm điểm về việc thực hiện một số tiêu chí cơ bản đã được Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo bổ sung và lượng hóa trong đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm (tại **Công văn số 1215-CV/HU**, ngày 30/10/2023), gồm:

a) *Nhóm các tiêu chí bắt buộc*

(1) Kết quả xếp loại đối với tập thể (nếu cán bộ là người đứng đầu).

(2) Kết quả đánh giá, xếp loại của Chủ tịch UBND huyện đối với người đứng đầu các phòng, ban, ngành thuộc UBND huyện, UBND xã, thị trấn.

(3) Kết quả xếp loại tại đơn vị nơi cán bộ công tác.

(4) Khen thưởng của cá nhân (nếu có)

(5) Ý kiến nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi cư trú.

b) Nhóm các tiêu chí khuyến khích (điểm cộng)

(1) Đánh giá, xếp loại của cấp có thẩm quyền liên quan¹.

(2) Được cấp có thẩm quyền công nhận có thành tích xuất sắc trong đổi mới sáng tạo, cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ, có sản phẩm cụ thể (nếu có).

2.2. Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

2.3. Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên.

** Lưu ý: Khi kiểm điểm phải làm rõ trách nhiệm trong việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định; quan tâm chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, đảng viên, người lao động.*

¹ Thường trực Hội đồng nhân dân huyện cho ý kiến đánh giá, xếp loại đối với: Đại biểu HĐND huyện là cán bộ diện Huyện ủy quản lý (trừ UVBTVHU); Trưởng, Phó các Ban HĐND huyện; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND các xã, thị trấn; các đơn vị ngành dọc thuộc Thành phố đánh giá, xếp loại cán bộ theo ngành dọc.

PHỤ LỤC 3
THỜI GIAN VÀ TRÌNH TỰ TỔ CHỨC KIỂM ĐIỂM
(Kèm theo Kế hoạch số 96-KH/HU, ngày 27/11/2023 của BTV Huyện ủy)

I. THỜI GIAN KIỂM ĐIỂM

1. Đối với tập thể, cá nhân Ban Thường vụ Huyện ủy tối thiểu là **01** ngày;
2. Đối với tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện tối thiểu $\frac{1}{2}$ ngày (những nơi Ban Thường vụ Huyện ủy gợi ý kiểm điểm tối thiểu là **01** ngày);
3. Đối với các tập thể và cá nhân ủy viên ban thường vụ đảng ủy xã, thị trấn, đảng ủy, chi ủy, chi bộ trực thuộc Huyện ủy tối thiểu là $\frac{1}{2}$ ngày (những nơi Ban Thường vụ Huyện ủy gợi ý kiểm điểm tối thiểu là **01** ngày).

II. TRÌNH TỰ THỰC HIỆN

1. Công tác chuẩn bị

- Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo **Mẫu 01** và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Dự thảo báo cáo kiểm điểm của tập thể được gửi trước các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất **03** ngày làm việc.
- Mỗi cá nhân làm một bản tự kiểm điểm theo **Mẫu 02A** hoặc **Mẫu 02B**.

2. Các bước cơ bản trong tổ chức hội nghị kiểm điểm tập thể, cá nhân

2.1. Hội nghị kiểm điểm tập thể

- **Bước 1:** Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể.
- **Bước 2:** Từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể (các đại biểu khách mời tham gia ý kiến phát biểu (nếu có).
- **Bước 3:** Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.
- **Bước 4:** Các thành viên của tập thể bỏ phiếu thống nhất đề xuất mức đánh giá, xếp loại đối với tập thể.

2.2. Hội nghị kiểm điểm cá nhân

- **Bước 1:** Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm.

- **Bước 2:** Từng thành viên trong tập thể góp ý (các đại biểu khách mời tham gia ý kiến phát biểu (nếu có)).

- **Bước 3:** Người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân.

- **Bước 4:** Cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm.

- **Bước 5:** Các thành viên của tập thể bỏ phiếu thống nhất đề xuất (hoặc quyết định) mức đánh giá, xếp loại đối với các cá nhân theo quy định.

*** Lưu ý:**

(1) Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công 01 đồng chí cấp phó chủ trì.

(2) Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên. *46*

ĐẢNG BỘ
... (Tập thể kiểm điểm).....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
....., ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM TẬP THỂ....
Năm ...

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương (cơ quan, đơn vị); tập thể..... kiểm điểm với các nội dung chủ yếu sau:

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc.

.....
.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong nghị quyết đại hội, kế hoạch, chương trình công tác năm được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt¹.

.....
.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

3. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

.....
.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

¹ Lưu ý: Phải có Phụ lục số liệu, lượng hóa kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao (thực hiện theo Công văn số 1215-CV/HU, ngày 30/10/2023 Ban Thường vụ Huyện ủy) kèm theo Báo cáo kiểm điểm.

4. Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

.....

.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

- Hạn chế, khuyết điểm (theo 4 nội dung nêu trên):

.....

.....

- Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm:

.....

.....

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan:

.....

.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

.....

.....

V. Trách nhiệm của tập thể, cá nhân

Về những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân...

.....

.....

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

.....

.....

VII. Đề nghị xếp loại mức chất lượng:

- ☐ *Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*
- ☐ *Hoàn thành tốt nhiệm vụ*
- ☐ *Hoàn thành nhiệm vụ*
- ☐ *Không hoàn thành nhiệm vụ*

T/M TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

CHI BỘ

....., ngày..... tháng..... năm.....

*

BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN

Năm

(Dùng cho cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý)

Họ và tên: Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:

Chi bộ.....

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, phối hợp, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

.....

.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

2. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

.....

.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

.....

.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm (theo các nội dung nêu trên).

.....

.....

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

.....

.....

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

.....

.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

.....

.....

V. Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

.....

.....

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm (nếu có)

.....

.....

VII. Tự nhận mức xếp loại chất lượng

1. Xếp loại cán bộ, công chức, viên chức:

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

2. Xếp loại đảng viên:

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

- Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức:
.....
.....
.....
- Mức xếp loại chất lượng công chức, viên chức :

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:
.....
- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:
.....

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:.....
.....

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ
CHI BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng..... năm.....

*

BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN

Năm

(Dùng cho cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý)

Họ và tên: Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:

Chi bộ.....

I. Ưu điểm, kết quả đạt được

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, phối hợp, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

.....
.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

2. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

.....
.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

3. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

.....
.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

4. Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

5. Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên.

.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

6. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

II. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

1. Hạn chế, khuyết điểm (theo các nội dung nêu trên).

.....

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

.....

III. Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được cấp có thẩm quyền kết luận hoặc được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

.....

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

IV. Giải trình những vấn đề được gợi ý kiểm điểm (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

.....

.....

.....

.....

V. Làm rõ trách nhiệm của cá nhân đối với những hạn chế, khuyết điểm của tập thể (nếu có)

.....

.....

.....

.....

VI. Phương hướng, biện pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

.....

.....

.....

.....

VII. Tự nhận mức xếp loại chất lượng

1. Xếp loại cán bộ, công chức, viên chức:

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

2. Xếp loại đảng viên:

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

- Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức:

.....

- Mức xếp loại chất lượng công chức, viên chức :

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:

.....

- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

.....

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:.....

.....

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)